

Ngày	3,700 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.8%	-7.5%	-22.9%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,300 - 7,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	30
Số lượng CPLH (CP)	8,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	5,965
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	(0.12)
EPS	-3,557
P/E	-1.0

DT thuần

Q1/24

28.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.30| -1.1%

YoY: ▼15.4| -35.0%

LN trước thuế

Q1/24

-4.09

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 5.24| 56.2%

YoY: ▲ 0.08| 1.9%

LN sau thuế

Q1/24

-4.09

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 5.24| 56.2%

YoY: ▲ 0.08| 1.9%

ROA

2023

-14.7%

+/- YoY: ▼ 10.9%

DT thuần

2023

152

tỷ VNĐ

YoY: ▼130| -45.9%

LN trước thuế

2023

-28.5

tỷ VNĐ

YoY: ▼20.8| -271%

LN sau thuế

2023

-28.5

tỷ VNĐ

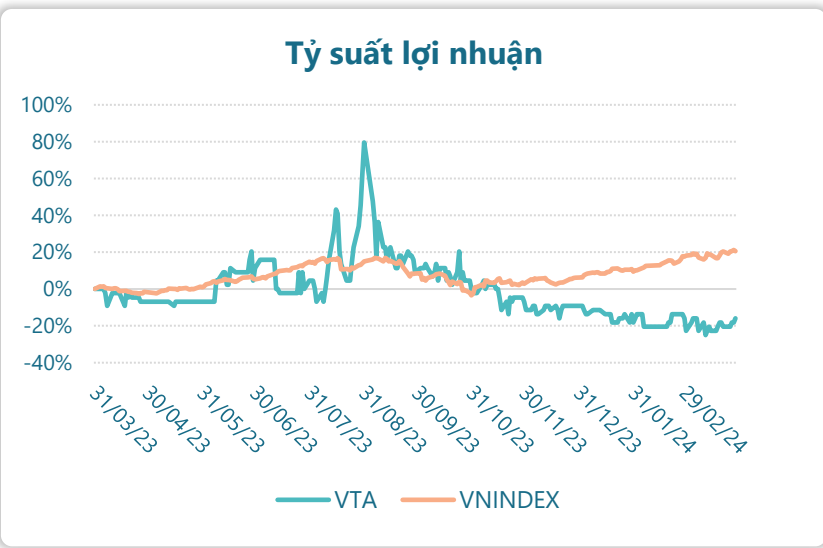
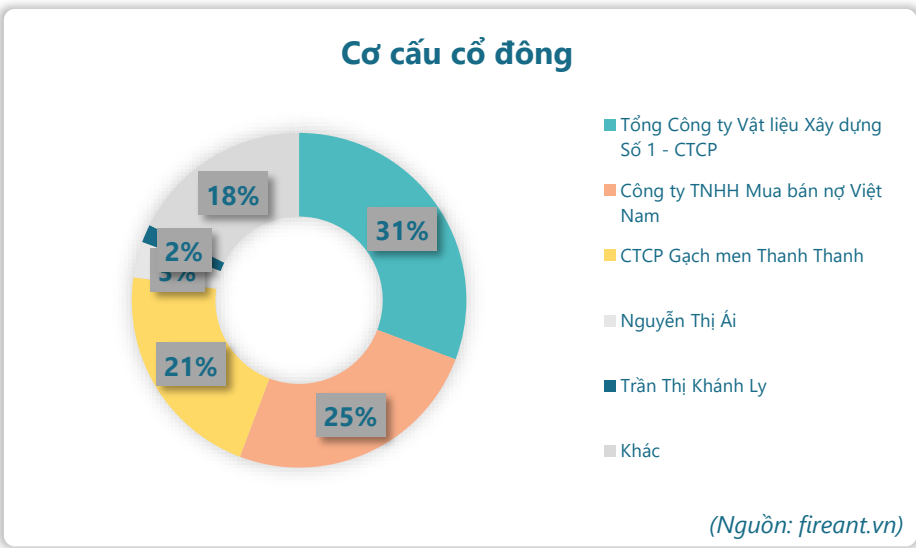
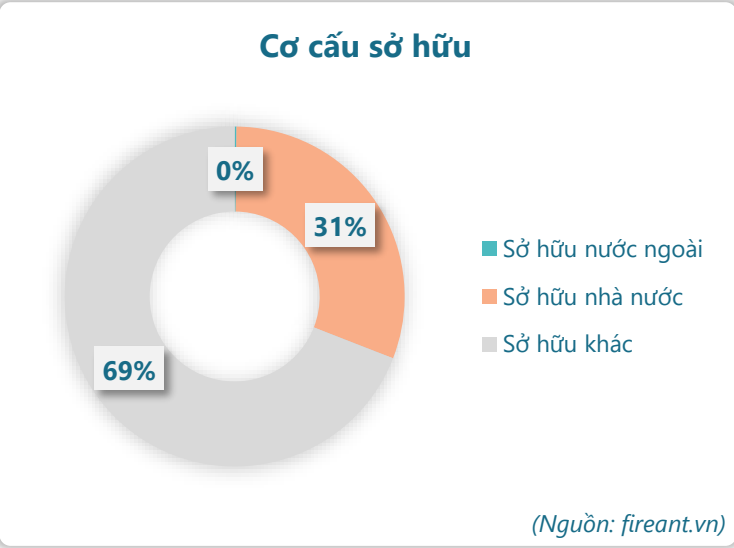
YoY: ▼20.8| -271%

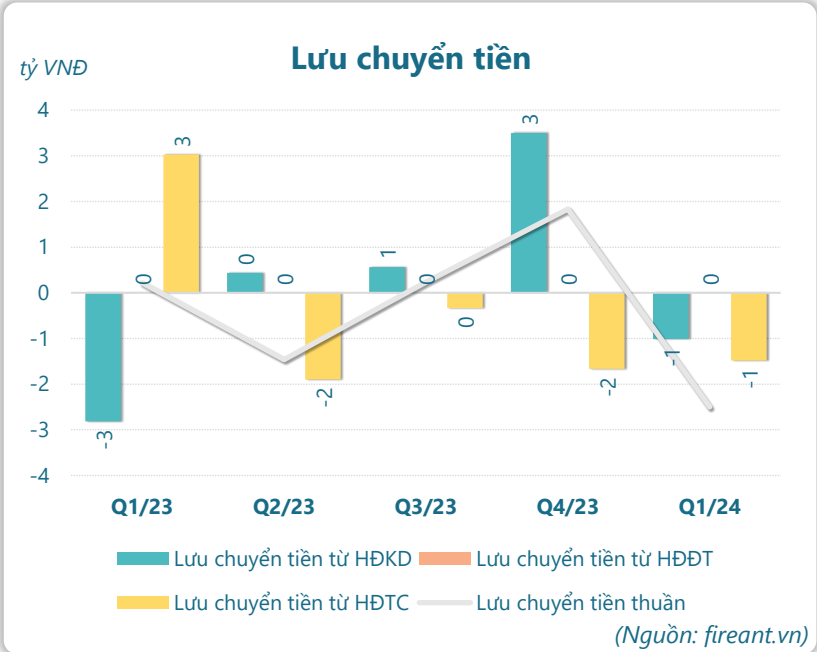
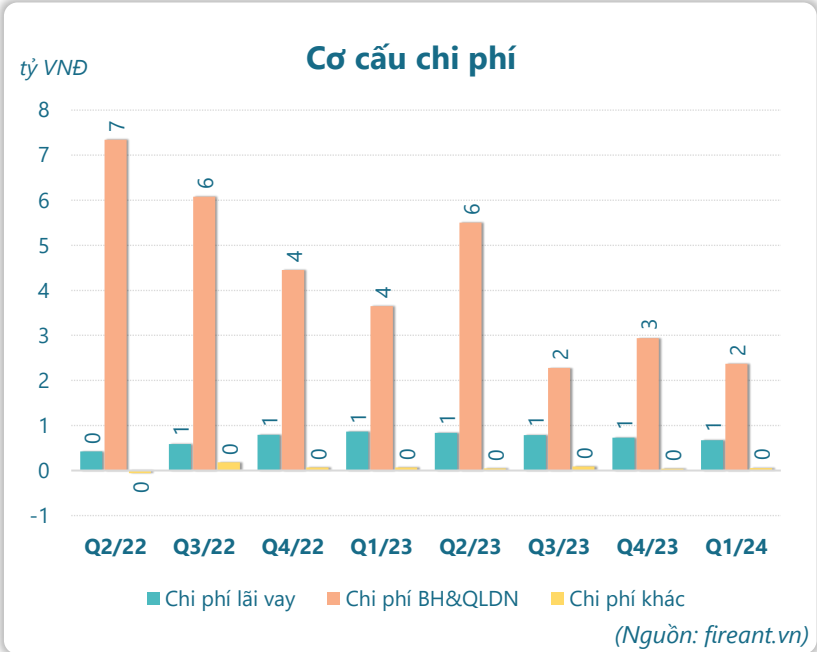
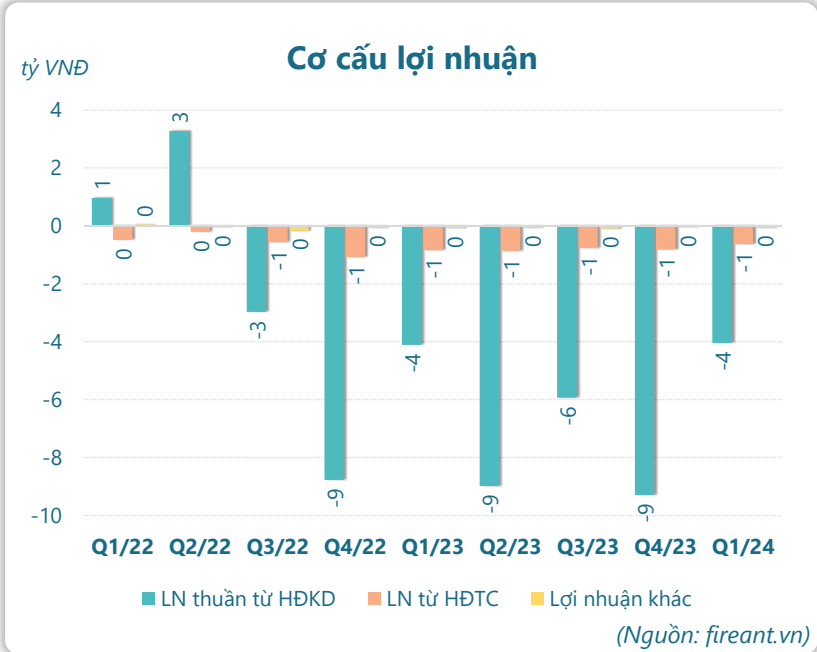
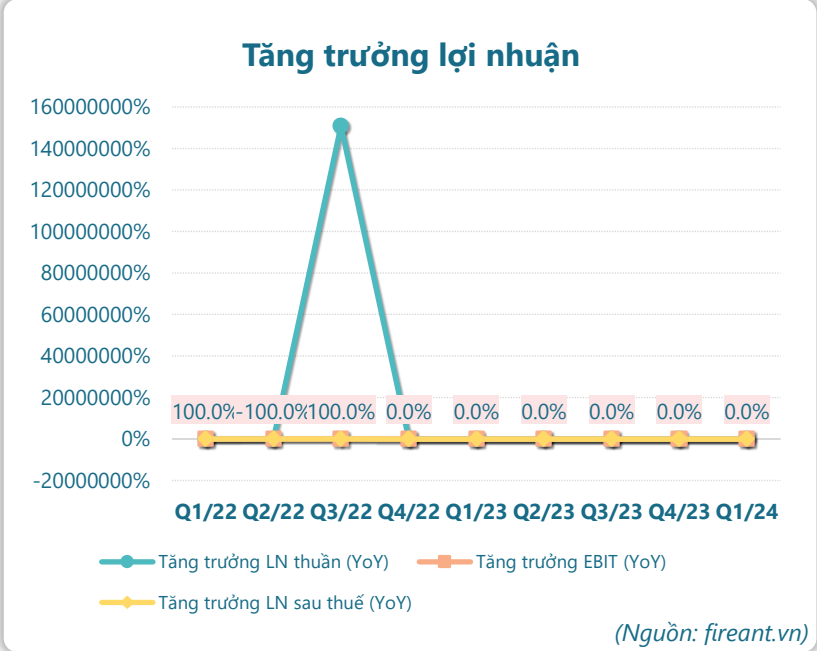
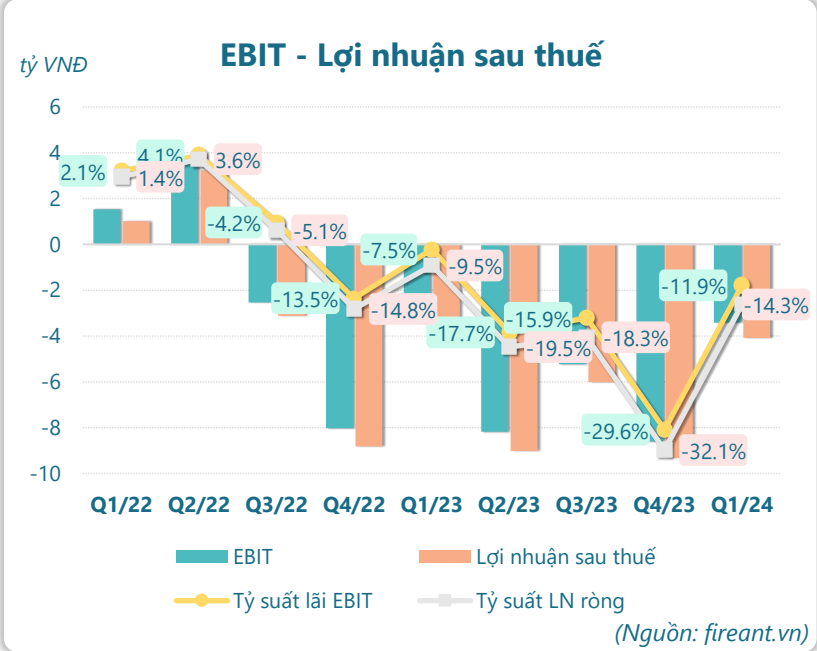
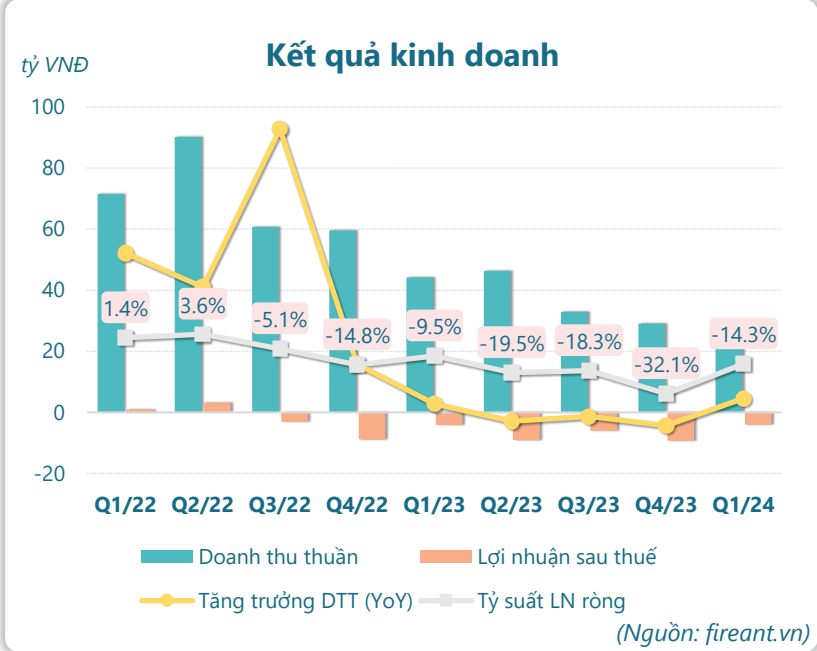
ROE

2023

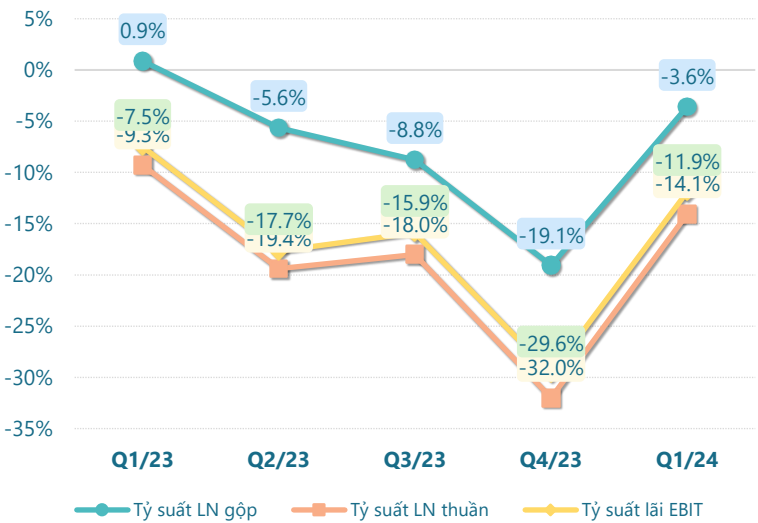
-52.5%

+/- YoY: ▼ 41.9%



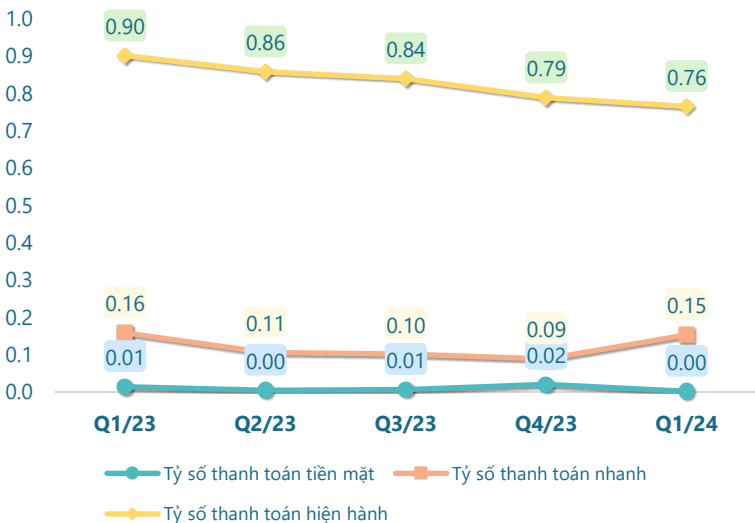


Tỷ suất lợi nhuận



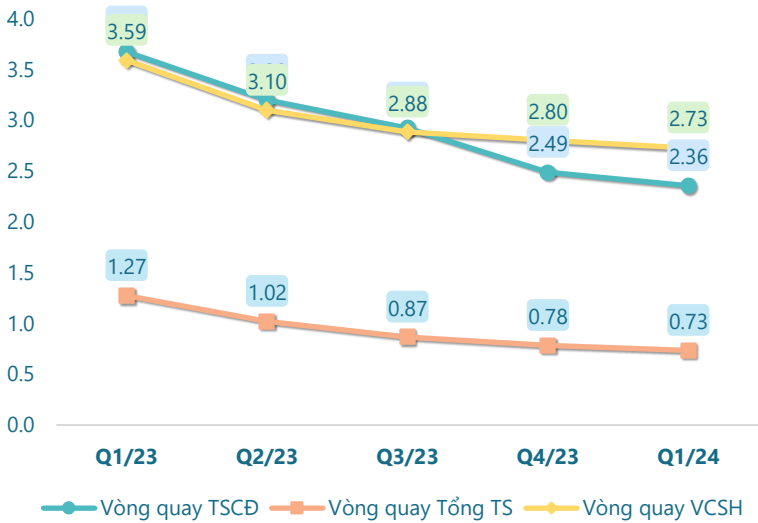
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



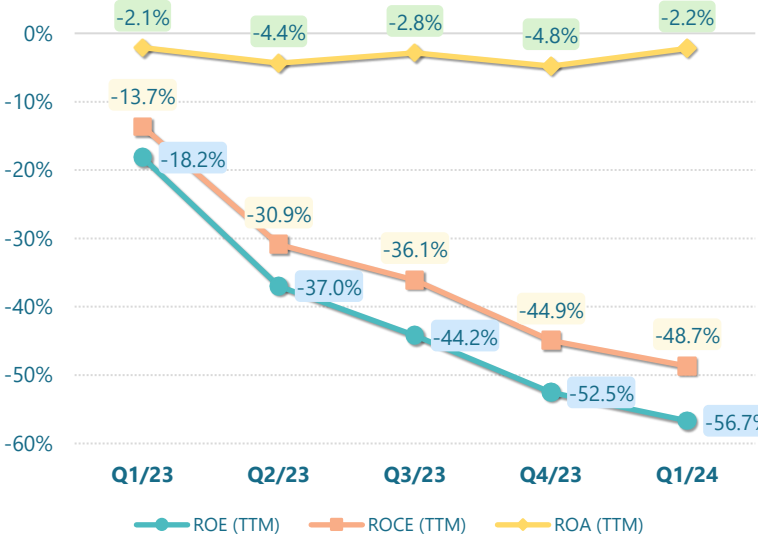
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



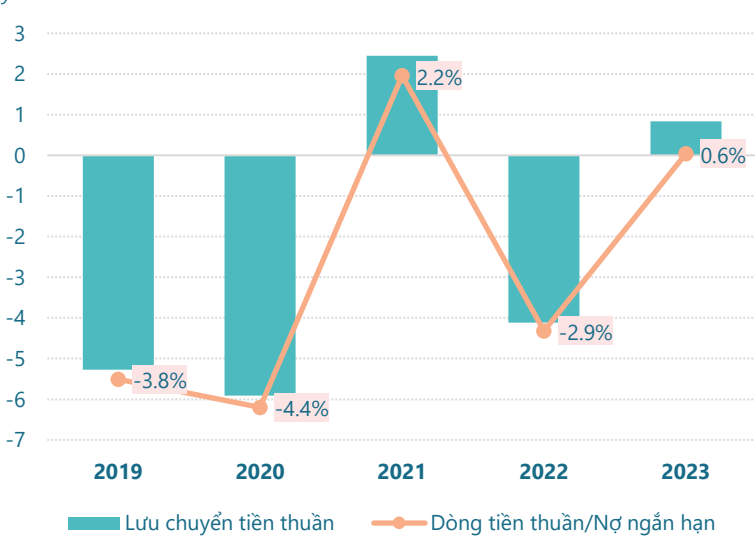
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



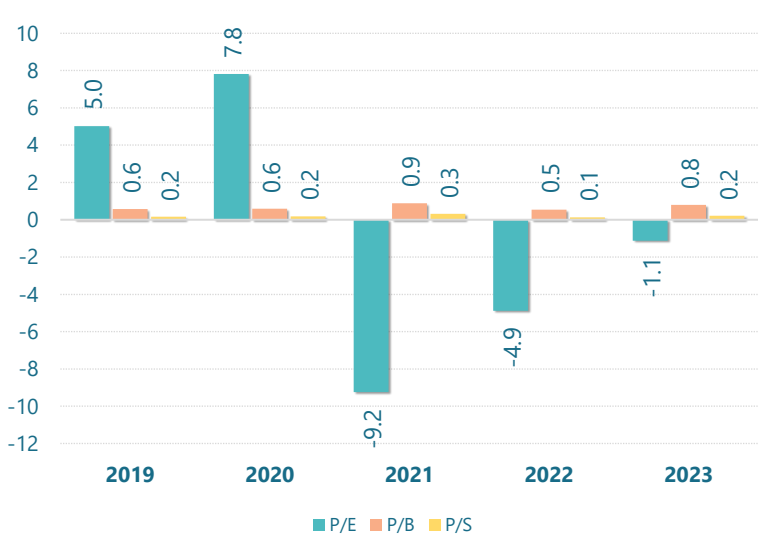
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)